HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ LÀO CAI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2008/QĐ-HĐND	*Lào Cai, ngày 26 tháng 12 năm 2008*

NGHỊ QUYẾT

Về các giải pháp xã hội hoá công tác Giáo dục - Đào tạo trên địa bàn thành phố Lào Cai giai đoạn 2009 - 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của HĐND tỉnh Lào Cai về việc thông qua chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá thể thao;

Căn cứ Quyết định số 66/2007/QĐ-UBND ngày 07/9/2007 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực GDMN, GDPT, GDTX trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Xét Tờ trình số 283/TTr-UBND ngày 16/12/2008 của UBND thành phố Lào Cai về đề nghị phê chuẩn các giải pháp xã hội hoá công tác giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Lào Cai giai đoạn 2009 - 2011; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-BKT.XH ngày 22/12/2008 của Ban KT-XH và ý kiến của các đại biểu HĐND thành phố dự kỳ họp HĐND thành phố Lào Cai khoá XVII - kỳ họp thứ 12,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Tờ trình số 283/TTr-UBND, ngày 16/12/2008 của UBND thành phố Lào Cai về đề nghị phê chuẩn các giải pháp xã hội hoá công tác giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Lào Cai giai đoạn 2009 - 2011.

I - Mục tiêu:

1. Phát triển trường, lớp mầm non dân lập, tư thục: 6 trường MN tư thục, 30 cơ sở MN dân lập, tư thục với 470 nhóm lớp, số trẻ học ở trường, lớp MN tư thục chiếm 55% tổng số trẻ đang đi học trong các trường mầm non.

2. Tiểu học:

- Học 2 buổi/ngày: 19 trường, 220 lớp, 6.400 học sinh (88% số trường, 86% học sinh).

- Học ngoại ngữ (tự chọn): Tiếng Anh: 15 trường, 3.150 học sinh (67% số trường và 43% học sinh); thí điểm học tiếng Trung Quốc ở 3 trường tiểu học, 10 lớp, 300 học sinh.

- Học tin học (tự chọn): 10 trường, 30 lớp, 950 học sinh.

3. THCS: 80% số trường học môn Tin học tự chọn (16 trường).

4. Kiên cố hoá trường, lớp: 97,5% số trường được xây dựng kiên cố, 100% số phòng học kiên cố và bán kiên cố.

5. Xây dựng trường chuẩn quốc gia: 40% số trường đạt chuẩn quốc gia (24 trường); giai đoạn 2008 - 2010, có thêm từ 7 đến 9 trường đạt chuẩn quốc gia.

II - Nội dung nhiệm vụ đẩy mạnh XHH trong giáo dục - đào tạo:

1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về XHHGD để nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của toàn xã hội vào việc phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo của thành phố.

2. Cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến XHH giáo dục - đào tạo; đề xuất với cấp trên về việc vận dụng cơ chế chính sách, cách thức quản lý giáo dục - đào tạo phù hợp với đặc thù của địa phương.

3. Quản lý chặt chẽ hoạt động của tất cả các loại hình trường lớp trên địa bàn và các nguồn tài chính từ Nhà nước và nhân dân để nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục - đào tạo.

4. Về nguồn lực: Theo cơ chế cho từng hoạt động, cụ thể:

* Về phát triển quy mô trường, lớp:

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí xây dựng trường mầm non tư thục, dân lập và thành lập các cơ sở dạy nghề ngoài công lập. Từng bước chuyển các trường mầm non bán công thành trường công lập tự chủ tài chính, duy trì ổn định hệ thống trường công lập trên địa bàn theo hướng không tăng về quy mô, nhóm lớp và số trẻ ở các trường thuộc khu vực trung tâm.

- Phát triển mô hình nội trú dân nuôi cho học sinh ở 2 xã Tả Phời, Hợp Thành theo cơ chế Nhà nước đầu tư nhà ở và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ sinh hoạt, nhân dân đóng góp lương thực, thực phẩm, các tổ chức xã hội và Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí cho học sinh đặc biệt khó khăn.

* Đối với việc dạy và học ngoại ngữ ở bậc tiểu học và tin học:

- Các trường ở trung tâm thành phố tiến hành thống nhất với hội cha mẹ học sinh để hợp đồng giáo viên, mức đóng góp để đảm bảo đủ điều kiện phục vụ dạy và học.

- Nguồn lực đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy ngoại ngữ, tin học, ngân sách nhà nước và chương trình mục tiêu giáo dục hỗ trợ 50% nhu cầu, nhân dân đóng góp 50% đối với các trường thuộc phường trung tâm, quy mô trường lớp lớn: Kim Tân, Cốc Lếu, Phố Mới, Duyên Hải, Bắc Lệnh, Pom Hán. Đối với các phường nhỏ, quy mô trường nhỏ, học sinh ít, Nhà nước đầu tư 70% - 80%, đặc biệt ưu tiên các trường ở khu vực kinh tế khó khăn: Tả Phời, Hợp Thành, Xuân Tăng, Thống Nhất, Đồng Tuyển, Vạn Hoà, Nhà nước đầu tư 100%.

* Xây dựng trường chuẩn quốc gia:

- Đối với những trường đã được công nhận đạt chuẩn đang duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn và phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2: Kinh phí đầu tư cho việc củng cố, hoàn thiện cơ sở vật chất chủ yếu từ ngoài ngân sách; Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho những trường phải xây thêm phòng học và phòng chức năng.

- Đối với những trường đang phấn đấu đạt trường chuẩn quốc gia, áp dụng theo cơ chế:

+ Nhà nước đầu tư kinh phí để giải phóng mặt bằng và xây dựng phòng học, phòng chức năng.

+ Trang thiết bị nội thất đầu tư theo cơ chế 50/50 đối với các trường thuộc phường trung tâm: THCS Lê Hồng Phong, Tiểu học Duyên Hải, TH Nguyễn Du, THCS Kim Tân, MN Duyên Hải; còn các trường ở vùng khó khăn: THCS Đồng Tuyển, TH Đồng Tuyển, TH Hợp Thành, Nhà nước đầu tư 100%. Xây dựng cảnh quan trường học huy động nguồn vốn ngoài ngân sách thực hiện.

* Đối với nhiệm vụ phát triển Trung tâm học tập cộng đồng:

- Phụ cấp trách nhiệm cho Ban quản lý trung tâm: thực hiện theo quy chế hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị (bàn, ghế, tủ sách, trang âm, tài liệu) và tổ chức các lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên của trung tâm; tổ chức điều tra nhu cầu của người học... ngân sách hỗ trợ 50%, XHH 50% (tận dụng cơ sở vật chất hiện có như trường học, nhà văn hoá, hội trường UBND làm lớp học).

- Kinh phí mở các lớp học theo các chuyên đề cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn: Chủ yếu từ nguồn XHH giáo dục trên cơ sở lồng ghép các chuyên đề do các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn triển khai.

* Khắc phục tình trạng thiếu biên chế giáo viên, nhân viên:

- Các trường mầm non ở các phường trung tâm thiếu giáo viên và nhân viên phục vụ so với định mức: Huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách để hợp đồng bổ sung giáo viên và nhân viên.

- Bố trí nhân viên bảo vệ trường học: Sử dụng các chỉ tiêu hợp đồng trong ngân sách để hợp đồng nhân viên bảo vệ cho các trường thuộc phường, xã khu vực ngoại thành. Các trường học ở khu vực còn lại, huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách để hợp đồng nhân viên bảo vệ.

* Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huy động, mở rộng quỹ khuyến học để thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài:

Động viên khuyến khích học sinh giỏi, có thành tích trong học tập và giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Ngoài những ưu đãi theo quy định của Nhà nước, khuyến khích mở rộng quỹ khuyến học từ cơ sở đến thành phố, khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp và các dòng họ, các hội đồng hương xây dựng quỹ khuyến học để góp phần đẩy mạnh phong trào khuyến học.

Điều 2. **Hội đồng nhân dân thành phố giao cho**

1. UBND thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thành phố chịu trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND thành phố Lào Cai khoá XVII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 26/12/2008./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Cao Đức Hải